

THÀNH PHẦN HỒ SƠ CẤP PHÉP MỎ ...Nâ.....Chín...v

STT	Thành phần hồ sơ	Ghi chú
1	Giấy phép khai thác khoáng sản	✓
2	Tờ trình đề nghị cấp Giấy phép khai thác khoáng sản	✓
3	Đơn đề nghị cấp Giấy phép khai thác khoáng sản	✓
4	Bản đồ khu vực khai thác khoáng sản	✓
5	Quyết định phê duyệt trữ lượng khoáng sản	✓
6	Dự án đầu tư khai thác khoáng sản	✓
7	Giấy chứng nhận đầu tư (<i>Đối với trường hợp cấp trước năm 2014</i>)	✓
8	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư (<i>Đối với trường hợp cấp sau năm 2014</i>)	✓
9	Quyết định phê duyệt của chủ đầu tư	✓
10	Báo cáo đánh giá tác động môi trường kèm theo Quyết định phê duyệt	✓
11	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh	✓
12	Văn bản xác nhận vốn chủ sở hữu	✓
13	Biên bản kiểm tra	✓
14	Văn bản xin ý kiến (Nếu có)	

UỶ BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN

Số: 21 /GP-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lạng Sơn, ngày 12 tháng 7 năm 2017

GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN
Mỏ đá vôi Nà Chiêm, xã Tân Đoàn, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 203/2013/NĐ-CP ngày 28/11/2013 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 37/2016/QĐ-UBND ngày 30/8/2016 của UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường tỉnh Lạng Sơn đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Xét hồ sơ của Công ty TNHH Anh Thắng đề nghị cấp giấy phép khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ Nà Chiêm, xã Tân Đoàn, huyện Văn Quan, nộp ngày 05/4/2017;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 181/TTr-STNMT ngày 06/7/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty TNHH Anh Thắng khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường bằng phương pháp lô thiêng tại mỏ Nà Chiêm, xã Tân Đoàn, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

1. Diện tích khu vực khai thác: 2,0 ha, được giới hạn bởi các đoạn thẳng nối các điểm khép góc 1, 2, 3, 4 (Khu A, diện tích 1,5 ha) và các điểm góc 5, 6, 7, 8 (Khu B, diện tích 0,5 ha) có toạ độ xác định theo Phụ lục số 01 và Phụ lục số 02 kèm theo Giấy phép này.

2. Mức sâu khai thác thấp nhất: + 400 m.

3. Trữ lượng:

- Trữ lượng khoáng sản được phép đưa vào thiết kế khai thác: 559.661 m³.
- Trữ lượng khai thác: 441.433 m³.

4. Công suất khai thác: 15.000 m³/năm.

5. Thời hạn khai thác: 30 năm, kể từ ngày ký Giấy phép, trong đó thời gian xây dựng cơ bản mỏ là 0,5 năm.

Điều 2. Công ty TNHH Anh Thắng có trách nhiệm:

1. Nộp lệ phí cấp Giấy phép khai thác khoáng sản; tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và các khoản phí có liên quan theo quy định hiện hành.

2. Tiến hành hoạt động khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường theo đúng toạ độ, diện tích, trữ lượng, công suất quy định tại Điều 1 Giấy phép này.

3. Trước khi tiến hành khai thác, phải nộp thiết kế mỏ được lập, thẩm định, phê duyệt theo quy định của pháp luật cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền; báo cáo Sở Tài nguyên Môi trường tỉnh Lạng Sơn kiểm tra tại thực địa, xác định toạ độ, mặt bằng khai thác và cắm mốc ranh giới khu vực khai thác; thực hiện thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

4. Thực hiện đúng, đầy đủ nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Phương án cải tạo, phục hồi môi trường đã được phê duyệt và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; thực hiện ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định.

5. Khai thác đúng quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn vật liệu nổ; an toàn lao động và các quy định khác có liên quan về an toàn trong khai thác mỏ. Phải thu hồi tối đa sản phẩm khai thác từ mỏ Nà Chiêm và các sản phẩm khác (nếu có); báo cáo đúng sản lượng khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

6. Thường xuyên kiểm soát các khu vực khai thác, chế biến, các công trình phụ trợ và các khu vực khác có liên quan; bảo vệ tài nguyên khoáng sản, bảo đảm an toàn, trật tự mỏ theo quy định của pháp luật. Trường hợp có dấu hiệu không đảm bảo an toàn, phải dừng ngay hoạt động khai thác, chế biến, đồng thời có biện pháp khắc phục kịp thời và báo cáo ngay bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý.

7. Thực hiện báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất; trường hợp có phát hiện mới khoáng sản khác phải báo cáo ngay cho Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn; thực hiện việc đóng cửa mỏ, phục hồi môi trường và đất đai khi Giấy phép khai thác khoáng sản chấm dứt hiệu lực.

Điều 3. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hoạt động khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường theo Giấy phép này, Công ty TNHH Anh Thắng chỉ được phép tiến hành sau khi nộp cho Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn, Sở Công Thương tỉnh Lạng Sơn,

Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn hồ sơ thiết kế mỏ đã được phê duyệt theo quy định; đăng ký ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ, ngày hoạt động sản xuất kinh doanh, thông báo về giám đốc điều hành mỏ, kế hoạch khai thác, chế biến cho cơ quan chức năng của Nhà nước theo quy định./.

Nơi nhận:

- Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở: XD, CT, KH&ĐT, TN&MT(3b);
- Cục thuế tỉnh;
- C, PVP UBND tỉnh,
- Các Phòng: KTN, TH, TH-CB;
- UBND huyện Văn Quan;
- UBND xã Tân Đoàn;
- Công ty TNHH Anh Thắng;
- Lưu: VT, KTN (NVH). **B**

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lý Vinh Quang

**Giấy phép khai thác khoáng sản này đã được đăng ký
Nhà nước tại Sở Tài nguyên và Môi trường Lạng Sơn**

Số đăng ký:...**02**./ĐK-KT

Lạng Sơn, ngày **13** tháng 7 năm 2017

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đình Duyệt



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN

RẠNH GIỚI, TỌA ĐỘ KHU VỰC KHAI THÁC MỎ ĐÁ VÔI NÀ CHIÊM,
XÃ TÂN ĐOÀN, HUYỆN VĂN QUAN, TỈNH LẠNG SƠN

(Kèm theo Giấy phép khai thác số 21 /GP-UBND
ngày 12/7/2017 của UBND tỉnh)

Phụ lục số 01

Điểm gốc	Diện tích	Hệ tọa độ VN2000 (kinh tuyến trực $107^{\circ}15'$ mũi chiếu 3^0)	
		X (m)	Y (m)
1	Khu A 1,5 ha	2412 582	434 321
2		2412 701	434 411
3		2412 640	434 493
4		2412 521	434 403
5	Khu B 0,5 ha	2412 470	434 498
6		2412 549	434 567
7		2412 514	434 606
8		2412 440	434 538

Số: 181 /TT-UBND

Lạng Sơn, ngày 06 tháng 7 năm 2017

TỜ TRÌNH

**Về việc cấp giấy phép khai thác mỏ đá vôi Nà Chiêm,
xã Tân Đoàn, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 203/2013/NĐ-CP ngày 28/11/2013 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 37/2016/QĐ-UBND ngày 30/8/2016 của UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường tỉnh Lạng Sơn đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Xét hồ sơ của Công ty TNHH Anh Thắng đề nghị cấp giấy phép khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ Nà Chiêm, xã Tân Đoàn, huyện Văn Quan nộp tại Sở Tài nguyên và Môi trường ngày 05/4/2017; nộp bổ sung Giấy xác nhận nộp tiền cấp quyền khai thác lần đầu (năm 2017) đề ngày 15/6/2017;

Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định, kết quả như sau:

- Công ty TNHH Anh Thắng hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty TNHH hai thành viên trở lên, mã số doanh nghiệp 2400304630 do Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lạng Sơn cấp, đăng ký lần đầu ngày 11/5/2004, đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 23/11/2015. Để được khai thác mỏ đá vôi Nà Chiêm, Công ty nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép khai thác theo quy định tại Khoản 1 Điều 59 Luật Khoáng sản năm 2010. Hồ sơ gồm:

+ Đơn đề nghị cấp phép khai thác khoáng sản đề ngày 03/4/2017.

+ Quyết định số 257/QĐ-UBND ngày 17/02/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt trữ lượng mỏ đá vôi Nà Chiêm, xã Tân Đoàn, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

+ Dự án đầu tư khai thác khoáng sản kèm theo Quyết định phê duyệt số 30/QĐ-AT ngày 28/3/2017 của Công ty TNHH Anh Thắng; Quyết định số 1383/QĐ-UBND ngày 09/8/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ Nà Chiêm, xã Tân Đoàn, huyện Văn Quan; Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, mã số dự án 8005385886, chứng nhận lần đầu ngày 12/8/2016 của Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp cho Công ty TNHH Anh Thắng.

+ Quyết định số 70/QĐ-UBND ngày 14/01/2017 của UBND tỉnh phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Phương án cải tạo, phục hồi môi trường của Dự án: Đầu tư khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ Nà Chiêm, xã Tân Đoàn, huyện Văn Quan.

+ Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Văn bản xác nhận vốn chủ sở hữu; Văn bản xác nhận đã nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản lần đầu (năm 2017).

- Khu vực khai thác có diện tích 2,0 ha, không nằm trong khu vực cấm hoạt động khoáng sản, đã được Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể Thao và Du lịch, Sở Xây dựng, Sở Công Thương, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh, UBND huyện Văn Quan và UBND xã Tân Đoàn kiểm tra thực địa ngày 01/9/2015, nhất trí đề nghị UBND tỉnh xem xét, cấp Giấy phép khai thác khoáng sản; riêng với lĩnh vực quốc phòng - an ninh đã được Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh có ý kiến chấp thuận tại Công văn số 1336/BCH-TaH ngày 03/9/2015.

- Về vốn chủ sở hữu: Theo Báo cáo tài chính năm 2016, Công ty có vốn chủ sở hữu là 19 tỷ đồng. Theo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư mã số dự án 8005385886, chứng nhận lần đầu ngày 12/8/2016, tổng vốn đầu tư của dự án là 14 tỷ đồng. Như vậy Công ty đã có vốn chủ sở hữu trên 30% tổng số vốn đầu tư của dự án.

- Về đấu giá quyền khai thác khoáng sản: Mỏ đá vôi Nà Chiêm không thuộc khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định tại Điều 1 Khoản 1 Điều 22 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ.

- Về việc nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản: Theo Quyết định số 834/QĐ-UBND ngày 08/5/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản mỏ đá vôi Nà Chiêm, xã Tân Đoàn, huyện Văn Quan, với tổng số tiền được phê duyệt 1.103.280.000 đồng, nộp 15 lần; đến thời điểm đề nghị cấp Giấy phép khai thác khoáng sản, Công ty đã nộp lần đầu (năm 2017): 73.552.000 đồng theo Giấy xác nhận đề ngày 15/6/2017;

Từ kết quả thẩm định trên, Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh:

1. Cho phép Công ty TNHH Anh Thắng khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường bằng phương pháp lộ thiên tại mỏ Nà Chiêm, xã Tân Đoàn, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

- Diện tích khu vực khai thác: 2,0 ha, được giới hạn bởi các đoạn thẳng nối các điểm khép góc 1, 2, 3, 4 (Khu A, diện tích 1,5 ha) và các điểm góc 5, 6, 7, 8 (Khu B, diện tích 0,5 ha) có toạ độ xác định theo Phụ lục kèm theo Tờ trình này.

- Mức sâu khai thác thấp nhất: + 400 m

- Trữ lượng:

+ Trữ lượng khoáng sản được phép đưa vào thiết kế khai thác: 559.661 m³

+ Trữ lượng khai thác: 441.433 m³

- Công suất khai thác: 15.000 m³/năm.

- Thời hạn khai thác: 30 năm, kể từ ngày ký Giấy phép, trong đó thời gian xây dựng cơ bản mỏ là 0,5 năm.

2. Công ty TNHH Anh Thắng có trách nhiệm:

- Nộp lệ phí cấp Giấy phép khai thác khoáng sản; tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và các khoản phí có liên quan theo quy định hiện hành.

- Tiến hành hoạt động khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường theo đúng toạ độ, diện tích, trữ lượng, công suất quy định tại Giấy phép khai thác khoáng sản.

- Trước khi tiến hành khai thác, phải nộp thiết kế mỏ được lập, thẩm định, phê duyệt theo quy định của pháp luật cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền; báo cáo Sở Tài nguyên Môi trường tỉnh Lạng Sơn kiểm tra tại thực địa, xác định toạ độ, mặt bằng khai thác và cắm mốc ranh giới khu vực khai thác; thực hiện thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

- Thực hiện đúng, đầy đủ nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Phương án cải tạo, phục hồi môi trường đã được phê duyệt và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; thực hiện ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định.

- Khai thác đúng quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn vật liệu nổ; an toàn lao động và các quy định khác có liên quan về an toàn trong khai thác mỏ. Phải thu hồi tối đa sản phẩm khai thác từ mỏ Nà Chiêm và các sản phẩm khác (nếu có); báo cáo đúng sản lượng khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Thường xuyên kiểm soát các khu vực khai thác, chế biến, các công trình phụ trợ và các khu vực khác có liên quan; bảo vệ tài nguyên khoáng sản, bảo đảm an toàn, trật tự mỏ theo quy định của pháp luật. Trường hợp có dấu hiệu không đảm bảo an toàn, phải dừng ngay hoạt động khai thác, chế biến, đồng thời có biện pháp khắc phục kịp thời và báo cáo ngay bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý.

- Thực hiện báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất; trường hợp có phát hiện mới khoáng sản khác phải báo cáo ngay cho Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn; thực hiện việc đóng cửa mỏ, phục hồi môi trường và đất đai khi Giấy phép khai thác khoáng sản chấm dứt hiệu lực.

Sở Tài nguyên và Môi trường kính trình UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lãnh đạo Sở;
- Công ty TNHH Anh Thắng;
- Lưu: VT, KS, Th.



Nguyễn Đình Duyệt

UBND TỈNH LẠNG SƠN
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

PHỤ LỤC

RANH GIỚI, TỌA ĐỘ KHU VỰC KHAI THÁC MỎ ĐÁ VÔI NÀ CHIÊM,
XÃ TÂN ĐOÀN, HUYỆN VĂN QUAN, TỈNH LẠNG SƠN

(Kèm theo Tờ trình số: 181 /TTx-STNMT ngày 06 / 7/2017
của Sở Tài nguyên và Môi trường)

Điểm gốc	Diện tích	Hệ tọa độ VN2000 (kinh tuyến trực $107^{\circ}15'$ mũi chiếu 3°)	
		X (m)	Y (m)
1	Khu A 1,5 ha	2412 582	434 321
2		2412 701	434 411
3		2412 640	434 493
4		2412 521	434 403
5	Khu B 0,5 ha	2412 470	434 498
6		2412 549	434 567
7		2412 514	434 606
8		2412 440	434 538

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /GP-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng năm 2017

DỰ THẢO

GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN
Mỏ đá vôi Nà Chiêm, xã Tân Đoàn, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 203/2013/NĐ-CP ngày 28/11/2013 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 37/2016/QĐ-UBND ngày 30/8/2016 của UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường tỉnh Lạng Sơn đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Xét hồ sơ của Công ty TNHH Anh Thắng đề nghị cấp giấy phép khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ Nà Chiêm, xã Tân Đoàn, huyện Văn Quan, nộp ngày 05/4/2017;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số/TTr-STNMT ngày/...../2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty TNHH Anh Thắng khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường bằng phương pháp lò thiến tại mỏ Nà Chiêm, xã Tân Đoàn, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

1. Diện tích khu vực khai thác: 2,0 ha, được giới hạn bởi các đoạn thẳng nối các điểm khép góc 1, 2, 3, 4 (Khu A, diện tích 1,5 ha) và các điểm góc 5, 6, 7, 8 (Khu B, diện tích 0,5 ha) có toạ độ xác định theo Phụ lục số 01 và Phụ lục số 02 kèm theo Giấy phép này.

2. Mức sâu khai thác thấp nhất: + 400 m.

3. Trữ lượng:

- Trữ lượng khoáng sản được phép đưa vào thiết kế khai thác: 559.661 m³
- Trữ lượng khai thác: 441.433 m³

4. Công suất khai thác: 15.000 m³/năm.

5. Thời hạn khai thác: 30 năm, kể từ ngày ký Giấy phép, trong đó thời gian xây dựng cơ bản mỏ là 0,5 năm.

Điều 2. Công ty TNHH Anh Thắng có trách nhiệm:

1. Nộp lệ phí cấp Giấy phép khai thác khoáng sản; tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và các khoản phí có liên quan theo quy định hiện hành.

2. Tiến hành hoạt động khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường theo đúng toạ độ, diện tích, trữ lượng, công suất quy định tại Điều 1 Giấy phép này.

3. Trước khi tiến hành khai thác, phải nộp thiết kế mỏ được lập, thẩm định, phê duyệt theo quy định của pháp luật cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền; báo cáo Sở Tài nguyên Môi trường tỉnh Lạng Sơn kiểm tra tại thực địa, xác định toạ độ, mặt bằng khai thác và cắm mốc ranh giới khu vực khai thác; thực hiện thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

4. Thực hiện đúng, đầy đủ nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Phương án cải tạo, phục hồi môi trường đã được phê duyệt và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; thực hiện ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định.

5. Khai thác đúng quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn vật liệu nổ; an toàn lao động và các quy định khác có liên quan về an toàn trong khai thác mỏ. Phải thu hồi tối đa sản phẩm khai thác từ mỏ Nà Chiêm và các sản phẩm khác (nếu có); báo cáo đúng sản lượng khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

6. Thường xuyên kiểm soát các khu vực khai thác, chế biến, các công trình phụ trợ và các khu vực khác có liên quan; bảo vệ tài nguyên khoáng sản, bảo đảm an toàn, trật tự mỏ theo quy định của pháp luật. Trường hợp có dấu hiệu không đảm bảo an toàn, phải dừng ngay hoạt động khai thác, chế biến, đồng thời có biện pháp khắc phục kịp thời và báo cáo ngay bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý.

7. Thực hiện báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất; trường hợp có phát hiện mới khoáng sản khác phải báo cáo ngay cho Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn; thực hiện việc đóng cửa mỏ, phục hồi môi trường và đất đai khi Giấy phép khai thác khoáng sản chấm dứt hiệu lực.

Điều 3. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hoạt động khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường theo Giấy phép này, Công ty TNHH Anh Thắng chỉ được phép tiến hành sau khi nộp cho Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn, Sở Công Thương tỉnh Lạng Sơn,

Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn hồ sơ thiết kế mỏ đã được phê duyệt theo quy định; đăng ký ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ, ngày hoạt động sản xuất kinh doanh, thông báo về giám đốc điều hành mỏ, kế hoạch khai thác, chế biến cho cơ quan chức năng của Nhà nước theo quy định./.

Nơi nhận:

- Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở: XD, CT, KH&ĐT, TN&MT(3b);
- Cục thuế tỉnh;
- C, PVP, KTN, TH;
- UBND huyện Văn Quan;
- UBND xã Tân Đoàn;
- Công ty TNHH Anh Thắng;
- Lưu: VT, KTN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lý Vinh Quang

**Giấy phép khai thác khoáng sản này đã được đăng ký
Nhà nước tại Sở Tài nguyên và Môi trường Lạng Sơn**

Số đăng ký:...../ĐK-KT

Lạng Sơn, ngày tháng năm 2017

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Đình Duyệt

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

Phụ lục số 01

**RẠNH GIỚI, TỌA ĐỘ KHU VỰC KHAI THÁC MỎ ĐÁ VÔI NÀ CHIÊM,
XÃ TÂN ĐOÀN, HUYỆN VĂN QUAN, TỈNH LẠNG SƠN**
(Kèm theo Giấy phép khai thác số /GP-UBND
ngày / /2017 của UBND tỉnh)

Điểm gốc	Diện tích	Hệ tọa độ VN2000 (kinh tuyến trực $107^{\circ}15'$ mũi chiếu 3°)	
		X (m)	Y (m)
1	Khu A 1,5 ha	2412 582	434 321
2		2412 701	434 411
3		2412 640	434 493
4		2412 521	434 403
5	Khu B 0,5 ha	2412 470	434 498
6		2412 549	434 567
7		2412 514	434 606
8		2412 440	434 538

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG LẠNG SƠN
BỘ PHẬN TIẾP NHẬN & TRÁ KẾT QUẢ

DEN Số: 06 - KS
Ngày: 05 tháng 11 năm 2017
Chuyển: P - KS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lạng Sơn, ngày 03. tháng 11 năm 2017

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn

Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn

Chủ đầu tư: Công ty TNHH Anh Thắng.

- Địa chỉ: thôn Sật, xã Tân Thịnh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

- Điện thoại: 0240 3687 261.

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 2400304630 do Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Giang cấp lần đầu ngày 11 tháng 05 năm 2004, đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 23 tháng 11 năm 2015.

Báo cáo kết quả thăm dò đá vôi làm VLXD thông thường mỏ Nà Chiêm tại xã Tân Đoàn do Công ty CP tư vấn thiết kế và xây dựng Nhân Hòa thành lập năm 2015 đã được phê duyệt theo Quyết định số 257/QĐ-UBND ngày 17 tháng 02 năm 2016 của UBND tỉnh Lạng Sơn.

Trữ lượng đá vôi được phê duyệt: 559.661 m³.

Đề nghị được cấp phép khai thác đá vôi làm VLXD thông thường tại khu vực mỏ Nà Chiêm thuộc xã Tân Đoàn, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

Diện tích khu vực khai thác: 2,0 ha, được giới hạn bởi các điểm góc: 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 và 8 có tọa độ xác định trên bản đồ khu vực khai thác kèm theo.

Trữ lượng khoáng sản được phép đưa vào thiết kế khai thác: 559.661 m³.

Trữ lượng khai thác: 441.433 m³.

Phương pháp khai thác: lò thiêu.

Công suất khai thác: 15.000 m³/năm.

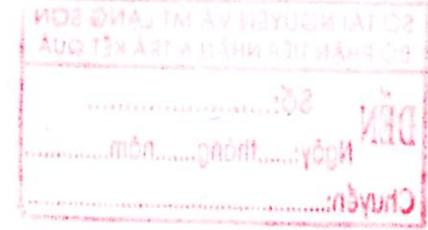
Mức sâu khai thác: +400 m đến mức +485 m.

Thời hạn khai thác: 30 năm, kể từ ngày ký giấy phép. Trong đó thời gian xây dựng cơ bản mỏ là 0,5 năm.

Mục đích sử dụng khoáng sản: Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường.

Công ty TNHH Anh Thắng cam đoan thực hiện đúng quy định của pháp luật về khoáng sản và quy định của pháp luật khác có liên quan.





ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN

Số: 70 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lạng Sơn, ngày 14 tháng 01 năm 2017

BẢN SAO

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường và phương án cải tạo, phục hồi môi trường của Dự án: Đầu tư khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ Nà Chiêm, xã Tân Đoàn, huyện Văn Quan.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường; Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29/5/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường; Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 06/TTr-STNMT ngày 06/01/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Đầu tư khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ Nà Chiêm, xã Tân Đoàn, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn” được lập bởi Công ty TNHH Anh Thắng (sau đây gọi là Chủ dự án), với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Phạm vi, quy mô, công suất của dự án
 - 1.1. Phạm vi dự án: Dự án được thực hiện tại xã Tân Đoàn, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn, với tổng diện tích sử dụng đất là 3,2 ha (trong đó khu khai trường là 02 ha, khu vực phụ trợ là 1,2 ha).
 - 1.2. Quy mô, công suất của dự án: 15.000 m³ đá nguyên khối/năm.
2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với Dự án:
 - 2.1. Tuân thủ đúng những quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường hiện hành.
 - 2.2. Thực hiện nghiêm chỉnh các biện pháp bảo vệ môi trường trong các giai đoạn triển khai Dự án: Thu gom, xử lý nước bè mặt, nước thải đạt quy chuẩn môi trường hiện hành; thu gom, xử lý chất thải rắn theo quy định về quản

lý chất thải rắn thông thường; trường hợp chất thải có yếu tố nguy hại phải tuân thủ các quy định về quản lý chất thải nguy hại; có biện pháp ngăn ngừa, hạn chế việc phát tán bụi, khí thải độc hại ra môi trường xung quanh.

2.3. Tiến hành quan trắc, giám sát môi trường không khí, nước thải theo đúng nội dung nêu trong Báo cáo ĐTM đã được phê duyệt và gửi báo cáo kết quả quan trắc, giám sát môi trường về Chi cục Bảo vệ môi trường tỉnh Lạng Sơn; chấp hành chế độ thanh tra, kiểm tra về bảo vệ môi trường theo quy định.

3. Các điều kiện kèm theo:

3.1. Các biện pháp bảo vệ môi trường và công trình ứng phó sự cố môi trường phải được thực hiện theo đúng nội dung báo cáo ĐTM của dự án được phê duyệt.

3.2. Đền bù và khắc phục ô nhiễm môi trường trong trường hợp xảy ra sự cố môi trường.

3.3. Thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn lao động, an toàn cháy nổ, an toàn hóa chất và những quy phạm kỹ thuật khác có liên quan đến hoạt động của Dự án.

Điều 2. Phê duyệt nội dung Phương án cải tạo, phục hồi môi trường của Dự án “Đầu tư khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ Nà Chiêm, xã Tân Đoàn, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn” với một số nội dung cụ thể sau:

1. Giải pháp cải tạo, phục hồi môi trường: Tại khu vực khai trường tiến hành cõi bờ moong, đáy mong cải tạo mặt bằng, đổ đất và trồng cây xanh; đối với các khu vực còn lại thực hiện tháo dỡ các công trình phụ trợ, san gạt mặt bằng, phủ đất màu, trồng cây xanh; cải tạo con suối gần mỏ và trả lại mặt bằng cho địa phương quản lý.

2. Dự toán kinh phí cải tạo, phục hồi môi trường và phương thức ký quỹ:

2.1. Tổng kinh phí cải tạo, phục hồi môi trường là: 817.213.000 đồng (*Tám trăm mười bảy triệu, hai trăm mười ba nghìn đồng*).

2.2. Số lần ký quỹ: 30 lần.

2.3. Số tiền ký quỹ lần đầu là: 122.582.000 đồng (*Một trăm hai mươi hai triệu, năm trăm tám mươi hai nghìn đồng*). Thực hiện ký quỹ lần đầu trước ngày đăng ký bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ.

2.4. Số tiền ký quỹ hàng năm (từ năm thứ 02 đến năm thứ 30) là: 23.952.000 đồng (*Hai mươi ba triệu, chín trăm năm mươi hai nghìn đồng*). Thời điểm ký quỹ từ lần thứ hai trở đi phải thực hiện trước ngày 31 tháng 01 của năm ký quỹ.

2.5. Đơn vị nhận ký quỹ: Quý Bảo vệ môi trường tỉnh Lạng Sơn.

Số tiền trên chưa bao gồm yếu tố trượt giá sau năm 2016 (năm phê duyệt Phương án CT, PHMT). Khi tiến hành nộp quỹ hàng năm cần tính toán đến yếu tố trượt giá theo quy định tại khoản 3, Điều 12, Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Điều 3. Chủ dự án có trách nhiệm:

1. Thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về bảo vệ môi trường và các điều kiện nêu tại các Khoản 2, Khoản 3, Điều 1, Quyết định này và các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

2. Lập, phê duyệt và niêm yết công khai kế hoạch quản lý môi trường của Dự án trước khi triển khai thực hiện Dự án theo quy định của pháp luật.

3. Báo cáo cơ quan quản lý nhà nước kết quả thực hiện các công trình bảo vệ môi trường để được kiểm tra, xác nhận hoàn thành trước khi đưa Dự án vào vận hành chính thức theo quy định pháp luật hiện hành về bảo vệ môi trường.

4. Trong quá trình thực hiện nếu Dự án có những thay đổi so với các khoản 1, khoản 2, Điều 1, Quyết định này, chủ Dự án phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những thay đổi sau khi có văn bản chấp thuận của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

5. Tuân thủ nghiêm túc công tác bảo vệ môi trường trong quá trình cải tạo, phục hồi môi trường, chế độ thông tin, báo cáo về việc thực hiện nội dung phương án cải tạo, phục hồi môi trường đã được phê duyệt theo các yêu cầu của Quyết định này và Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản.

Điều 4. Quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án là căn cứ để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định các bước tiếp theo của Dự án theo quy định tại Điều 25 của Luật Bảo vệ môi trường.

Điều 5. Phương án cải tạo, phục hồi môi trường và những yêu cầu bắt buộc tại Điều 2 và Điều 3 của Quyết định này là cơ sở để các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền thanh tra, kiểm tra, xác nhận thực hiện công tác ký quỹ và cải tạo, phục hồi môi trường của tổ chức, cá nhân.

Điều 6. Ủy nhiệm Sở Tài nguyên và Môi trường Lạng Sơn:

1. Thực hiện việc kiểm tra, giám sát và xác nhận việc thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường trong báo cáo đánh giá tác động môi trường và các nội dung cải tạo, phục hồi môi trường trong phương án cải tạo, phục hồi môi trường đã được phê duyệt; công tác bảo vệ môi trường trong quá trình cải tạo, phục hồi môi trường và yêu cầu tại Quyết định này.

2. Ký xác nhận vào mặt sau trang phụ bìa báo cáo đánh giá tác động môi trường và phương án cải tạo phục hồi môi trường của dự án đã được phê duyệt tại Quyết định này./.

CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Nơi nhận:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường (04b);
- UBND huyện Văn Quan;
- CVP UBND tỉnh,
các Phòng: KTTH, TH, TH-CB;
- UBND xã Tân Đoàn, h. Văn Quan;
- Công ty TNHH Anh Thắng;
- Lưu: VT, KTN (NVH).

01 -03- 2017

SỐ TỜ:

Q.SỐ:...../.....SCT-BST

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Lý Vinh Quang

KT.CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

NGUYỄN HỮU TRUNG



GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ

Mã số dự án: 8005385886

Chứng nhận lần đầu: ngày 12 tháng 8 năm 2016

Căn cứ Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 1383/QĐ-UBND ngày 09/8/2016 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ Nà Chiêm, xã Tân Đoàn, huyện Văn Quan;

Căn cứ Quyết định số 14/2016/QĐ-UBND ngày 16/03/2016 của UBND tỉnh Lạng Sơn ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lạng Sơn;

Căn cứ Bản đề nghị thực hiện dự án Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ Nà Chiêm, xã Tân Đoàn, huyện Văn Quan và hồ sơ kèm theo của Công ty TNHH Anh Thắng;

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TỈNH LẠNG SƠN

Chứng nhận nhà đầu tư: CÔNG TY TNHH ANH THẮNG.

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 2400304630 do Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Giang cấp lần đầu ngày 11/5/2004; đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 23/11/2015.

Địa chỉ trụ sở chính: thôn Xậm, xã Tân Thịnh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Điện thoại: 02403687261;

Người đại diện theo pháp luật: Đỗ Huy Thuyết Giới tính: Nam.

Chức vụ: Giám đốc.

Sinh ngày: 15/02/1960 Quốc tịch: Việt Nam;

Chứng minh nhân dân số: 120275490; cấp ngày 08/4/2008 tại Công an tỉnh Bắc Giang;

Địa chỉ thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn Xậm, xã Tân Thịnh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Đăng ký thực hiện dự án đầu tư với nội dung như sau:

Điều 1. Nội dung dự án đầu tư

1. Tên dự án đầu tư: KHAI THÁC ĐÁ VÔI LÀM VẬT LIỆU XÂY DỤNG THÔNG THƯỜNG MỎ NÀ CHIÊM, XÃ TÂN ĐOÀN, HUYỆN VĂN QUAN.

2. Mục tiêu dự án: Đầu tư khai thác đá vôi đáp ứng nhu cầu về vật liệu xây dựng trên địa bàn huyện và các vùng lân cận; góp phần tạo việc làm cho người lao động địa phương, đóng góp cho ngân sách nhà nước.

3. Quy mô: đầu tư khai thác đá vôi với công suất 22.000 m³/năm đá sản phẩm tương ứng 15.000 m³/năm đá nguyên khai.

4. Địa điểm thực hiện dự án: xã Tân Đoàn, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;

5. Diện tích đất dự kiến sử dụng: 3,2 ha. Trong đó:

+ Phần khai trường: 2,0 ha.

+ Các công trình phụ trợ (văn phòng, khu chế biến, bãi thải...): 1,2 ha

- Hình thức sử dụng đất: Thuê đất với nhà nước.

6. Tổng vốn đầu tư của dự án: 14.016 triệu đồng. Trong đó:

- Chi phí xây dựng: 1.794 triệu đồng;

- Chi phí mua sắm thiết bị: 8.166 triệu đồng;

- Chi phí quản lý dự án, tư vấn đầu tư: 632 triệu đồng;

- Chi phí tiền cấp quyền khai thác: 997 triệu đồng;

- Chi phí giải phóng mặt bằng: 1.012 triệu đồng;

- Chi phí dự phòng: 453 triệu đồng;

- Vốn lưu động: 237 triệu đồng;

- Trả lãi vay xây dựng cơ bản: 725 triệu đồng.

- Nguồn vốn đầu tư:

+ Vốn tự có: chiếm 30% TMĐT;

+ Vốn vay: chiếm 70% TMĐT.

7. Thời hạn hoạt động dự án: 30 năm, kể từ ngày được phê duyệt chủ trương đầu tư.

8. Tiến độ thực hiện dự án:

- Từ tháng 03/2016 - 10/2016: Thực hiện thủ tục đầu tư, cấp phép khai thác.

- Từ tháng 11/2016 - 5/2017: Xây dựng cơ bản mỏ.

- Từ tháng 6/2017: Tiến hành khai thác.

Điều 2. Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư: Được hưởng các ưu đãi theo Luật Đầu tư, các Luật có liên quan và cơ chế hỗ trợ, ưu đãi đầu tư trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Các điều kiện đối với nhà đầu tư thực hiện dự án:

1. Trong quá trình triển khai thực hiện dự án nhà đầu tư có nghĩa vụ và trách nhiệm tuân thủ quy định của Luật Đầu tư và quy định của pháp luật có liên quan như: Luật Đất đai, Luật Xây dựng, Luật Bảo vệ môi trường,...

2. Nhà đầu tư có trách nhiệm triển khai theo đúng nội dung đăng ký đầu tư; tuân thủ nghiêm túc chế độ báo cáo hoạt động đầu tư theo quy định.

3. Sau 12 (mười hai) tháng mà Công ty TNHH Anh Thắng không thực hiện hoặc không có khả năng thực hiện dự án theo tiến độ đăng ký và không thuộc trường hợp được giãn tiến độ thực hiện dự án đầu tư theo quy định thì bị chấm dứt hoạt động dự án đầu tư.

Điều 4. Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư này được lập thành 02 (*hai*) bản gốc; nhà đầu tư được cấp 01 bản và 01 bản lưu tại Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lạng Sơn./.



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

Số: 1383/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Lạng Sơn, ngày 09 tháng 8 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ Nà Chiêm, xã Tân Đoàn, huyện Văn Quan.



Đơn vị ký số:
Văn phòng Ủy ban
nhân dân tỉnh
Lạng Sơn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26/11/2014;

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 09/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo thẩm định số 348/BC-SKHĐT ngày 08/7/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ Nà Chiêm, xã Tân Đoàn, huyện Văn Quan, như sau:

1. Nhà đầu tư thực hiện dự án: CÔNG TY TNHH ANH THẮNG.

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 2400304630 do Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Giang cấp lần đầu ngày 11/5/2004; đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 23/11/2015.

Địa chỉ trụ sở chính: thôn Xậm, xã Tân Thịnh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Điện thoại: 02403687261;

Người đại diện theo pháp luật: Đỗ Huy Thuyết Giới tính: Nam.

Chức vụ: Giám đốc.

Sinh ngày: 15/02/1960 Quốc tịch: Việt Nam;

Chứng minh nhân dân số: 120275490; cấp ngày 08/4/2008 tại Công an tỉnh Bắc Giang;

Địa chỉ thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn Xậm, xã Tân Thịnh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

2. Tên dự án đầu tư: dự án khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ Nà Chiêm, xã Tân Đoàn, huyện Văn Quan.

3. Mục tiêu dự án: Đầu tư khai thác đá vôi đáp ứng nhu cầu về vật liệu xây dựng trên địa bàn huyện và các vùng lân cận; góp phần tạo việc làm cho người lao động địa phương, đóng góp cho ngân sách nhà nước.

4. Quy mô đầu tư: đầu tư khai thác đá vôi với công suất 22.000 m³/năm đá sản phẩm tương ứng 15.000 m³/năm đá nguyên khai.

5. Địa điểm thực hiện dự án: xã Tân Đoàn, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

- Diện tích đất dự kiến sử dụng: 3,2 ha. Trong đó:

+ Phần khai trường: 2,0 ha.

+ Các công trình phụ trợ (văn phòng, khu chế biến, bãi thải...): 1,2 ha.

- Hình thức sử dụng đất: Thuê đất với Nhà nước.

6. Tổng vốn đầu tư, nguồn vốn:

- Tổng vốn đầu tư: 14.016 triệu đồng, trong đó:

+ Chi phí xây dựng: 1.794 triệu đồng;

+ Chi phí mua sắm thiết bị: 8.166 triệu đồng;

+ Chi phí quản lý dự án, tư vấn đầu tư: 632 triệu đồng;

+ Chi phí tiền cấp quyền khai thác: 997 triệu đồng;

+ Chi phí giải phóng mặt bằng: 1.012 triệu đồng;

+ Chi phí dự phòng: 453 triệu đồng;

+ Vốn lưu động: 237 triệu đồng;

+ Trả lãi vay xây dựng cơ bản: 725 triệu đồng.

- Nguồn vốn đầu tư:

+ Vốn tự có: chiếm 30% TMĐT;

+ Vốn vay: chiếm 70% TMĐT.

7. Thời hạn hoạt động dự án: 30 năm, kể từ ngày được phê duyệt chủ trương đầu tư.

8. Tiến độ thực hiện dự án:

- Từ tháng 03/2016 - 10/2016: Thực hiện thủ tục đầu tư, cấp phép khai thác.

- Từ tháng 11/2016 - 5/2017: Xây dựng cơ bản mỏ.

- Từ tháng 6/2017: Tiến hành khai thác.

Điều 2. Các điều kiện đối với nhà đầu tư:

- Nhà đầu tư có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các quy định của Luật Đầu tư, Luật Khoáng sản, Luật Bảo vệ môi trường và các quy định khác của pháp luật.

- Sau 12 (mười hai) tháng mà Công ty TNHH Anh Thắng không thực hiện hoặc không có khả năng thực hiện dự án theo tiến độ đăng ký và không thuộc trường hợp được giãn tiến độ thực hiện dự án đầu tư theo quy định thì bị chấm dứt hoạt động dự án đầu tư.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Lao động – Thương binh và Xã hội; Chủ tịch UBND huyện Văn Quan, Chủ tịch UBND xã Tân Đoàn, huyện Văn Quan và Người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Anh Thắng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCVP UBND tỉnh,
các phòng: KTN, KTTH, TH-CB;
- Lưu: VT, (HẠNH).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Lý Vinh Quang

BẢN SAO

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN

Số: 257/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lạng Sơn, ngày 17 tháng 02 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt trữ lượng mỏ đá vôi Nà Chiêm,
xã Tân Đoàn, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 09/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 06/2006/QĐ-BTNMT ngày 07/6/2006 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành quy định về phân cấp trữ lượng và tài nguyên khoáng sản rắn;

Căn cứ Thông tư số 16/2012/TT-BTNMT ngày 29/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản, hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Giấy phép thăm dò khoáng sản số 31/GP-UBND ngày 10/9/2015 của UBND tỉnh cấp cho Công ty TNHH Anh Thắng;

Xét hồ sơ của Công ty TNHH Anh Thắng đề nghị phê duyệt trữ lượng mỏ đá vôi Nà Chiêm, xã Tân Đoàn, huyện Văn Quan, nộp ngày 25/11/2015; hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung nộp ngày 20/12/2015;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 46/TTr-STNMT ngày 04/02/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt trữ lượng đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường trong “Báo cáo kết quả thăm dò mỏ đá vôi Nà Chiêm, xã Tân Đoàn, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn” với nội dung sau:

- Khoáng sản chính: Tổng trữ lượng cấp 121 là 559.661 m³.
- Khoáng sản đi kèm: Không có.

Điều 2. Các tài liệu của báo cáo được sử dụng để lập dự án đầu tư khai

BẢN SAO

thác mỏ và giao nộp lưu trữ địa chất.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Công thương. Kế hoạch và Đầu tư; Chủ tịch UBND huyện Văn Quan, Chủ tịch UBND xã Tân Đoàn, Giám đốc Công ty TNHH Anh Thắng và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: /

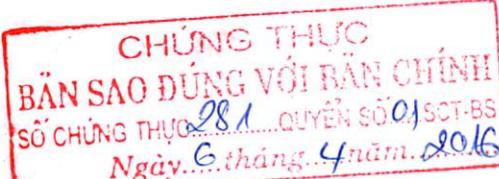
- Như Điều 3;
- Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở TN&MT (03b);
- PVP UBND tỉnh, các phòng: KTN, TH;
- Lưu: VT, (HẠNH).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KI. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lý Vinh Quang



GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HAI THÀNH VIÊN TRỞ LÊN

Mã số doanh nghiệp: 2400304630

Đăng ký lần đầu: ngày 11 tháng 05 năm 2004

Đăng ký thay đổi lần thứ: 4, ngày 23 tháng 11 năm 2015

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ANH THẮNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt: CTAT

2. Địa chỉ trụ sở chính

thôn Xóm, Xã Tân Thịnh, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Điện thoại: 0240 3687 261

Fax: 0240 3687 262

Email:

Website:

3. Vốn điều lệ 20.000.000.000 đồng

Bằng chữ: Hai mươi tỷ đồng

4. Danh sách thành viên góp vốn

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị phần vốn góp (VNĐ; và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; MSDN đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	ĐỖ HUY THUYẾT	Thôn Sậm, Xã Tân Thịnh, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	10.000.000.000	50,00	120275490	
2	ĐỖ VĂN THẢO	Thôn Sậm, Xã Tân Thịnh, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	9.000.000.000	45,00	121098834	
3	NGUYỄN BÍCH LIÊN	Thôn Sậm, Xã Tân Thịnh, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	1.000.000.000	5,00	122063439	

5. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ và tên: ĐỖ HUY THUYẾT

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 15/02/1960 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 120275490

Ngày cấp: 08/04/2008 Nơi cấp: Công an tỉnh Bắc Giang

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Sật, Xã Tân Thịnh, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Sật, Xã Tân Thịnh, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

TRƯỞNG PHÒNG



[Handwritten signature]

Nguyễn Duy Nam



CHỦ TỊCH
ĐẶNG MINH KHÔI

Lạng Sơn, ngày 28 tháng 9 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt Dự án đầu tư khai thác đá vôi làm VLXD thông thường mỏ
Nà Chiêm, xã Tân Đoàn, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn

GIÁM ĐỐC

CÔNG TY TNHH ANH THẮNG

- Căn cứ quy chế, nội quy quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy hoạt động của Công ty TNHH Anh Thắng;
- Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;
- Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 về Quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;
- Căn cứ Thông tư số 33/2012/TT-BCT ngày 14 tháng 11 năm 2012 của Bộ Công thương quy định về lập, thẩm định và phê duyệt Thiết kế mỏ, Dự án đầu tư xây dựng mỏ khoáng sản rắn;
- Căn cứ hồ sơ "Dự án đầu tư khai thác đá vôi làm VLXD thông thường mỏ Nà Chiêm, xã Tân Đoàn, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn" do Công ty CP Tư vấn Thiết kế và Xây dựng Nhân Hòa lập năm 2016.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Phê duyệt Dự án đầu tư khai thác đá vôi làm VLXD thông thường mỏ Nà Chiêm, với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên Dự án: Dự án đầu tư khai thác đá vôi làm VLXD thông thường mỏ Nà Chiêm, xã Tân Đoàn, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.
2. Chủ đầu tư: Công ty TNHH Anh Thắng.
3. Tên tổ chức lập Dự án: Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế và Xây dựng Nhân Hòa.
4. Tên tổ chức lập Thiết kế cơ sở: Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế và Xây dựng Nhân Hòa.
5. Mục tiêu đầu tư: Khai thác đá vôi làm VLXD thông thường cung cấp cho thị trường trong huyện và vùng lân cận.

6. Công suất thiết kế:

- + Tính theo đá thành phẩm: $22.000 \text{ m}^3/\text{năm}$;
- + Tính theo đá nguyên khôi: $15.000 \text{ m}^3/\text{năm}$.

7. Công nghệ khai thác, chế biến khoáng sản:

a. Công nghệ khai thác:

- Hệ thống khai thác: Áp dụng hệ thống khai thác theo lớp đứng, cắt tầng nhỏ, chuyển tải bằng nổ mìn. Trình tự khai thác từ trên xuống dưới, từ ngoài vào trong hết lớp này đến lớp khác.

Các thông số chủ yếu của hệ thống khai thác và đồng bộ thiết bị khai thác chủ yếu được thể hiện ở các bảng dưới đây:

Bảng 01. Các thông số cơ bản của hệ thống khai thác

TT	Thông số	Đơn vị tính	Trị số
1	Chiều cao tầng khai thác (H_t)	m	5
2	Chiều cao tầng kết thúc (H_{kt})	m	10
3	Góc dốc sườn tầng khai thác (α)	độ	75
4	Góc dốc sườn tầng kết thúc (α_{kt})	độ	75
5	Góc dốc bờ mỏ (γ_{kt})	độ	53-58
6	Chiều rộng mặt tầng công tác	m	$5 \div 7$
7	Chiều rộng đai bảo vệ (B_v)	m	3,5

Bảng 02. Đồng bộ thiết bị khai thác mỏ

TT	Tên thiết bị	Đặc tính kỹ thuật	Số lượng
1	Máy khoan xoay đập thủy lực BMK-3	Đường kính lỗ khoan 76mm	01
2	Búa khoan tay, $d=32\text{mm}$	Nặng 18kg, tiêu hao khí nén $2,1 \text{ m}^3/\text{phút}$	01
3	Máy nén khí	Nặng suất nén khí $8 \text{ m}^3/\text{phút}$ ($7,0\text{kg/cm}^2$)	02
4	Máy nổ mìn	Theo QCVN 02: 2008/BCT	01
5	Máy xúc thủy lực gầu ngược	Dung tích gầu xúc $0,8 \text{ m}^3$	01

TT	Tên thiết bị	Đặc tính kỹ thuật	Số lượng
6	Máy xúc lật phục vụ trạm nghiền sàng	Dung tích gầu 2,5 m ³	01
7	Xe ôtô	Tải trọng 15 tấn(phục vụ vận tải đá và công tác phụ trợ)	01
8	Xe těc tưới đường	Loại 5m ³	01

b. Công nghệ chế biến khoáng sản: Đá nguyên khai sau khi nổ mìn được pha bổ đến kích thước phù hợp, bốc xúc vận chuyển trực tiếp tới trạm nghiền qua hệ thống nghiền sàng và phân loại thành phẩm: đá hộc, đá 1x2, 2x4, 4x6, và mạt đá.

8. Địa điểm xây dựng: xã Tân Đoàn, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.
9. Tổng diện tích sử dụng đất: 3,2ha (2,0 ha khai trường).
10. Các hạng mục xây dựng chính phục vụ khai thác đá vôi của mỏ:
 - + Thi công san lấp mặt bằng bãi chế biến, kho xưởng...
 - + Thi công san gạt và xây dựng khu nhà điều hành;
 - + Thi công bãi quay xe trạm nghiền sàng;
 - + Thi công tuyến đường lên bãi xúc;
 - + Thi công bãi xúc chân tuyến mức +400;
 - + Thi công tuyến đường đi bộ lên mức +430;
 - + Thi công tuyến công tác đầu tiên mức +415;
 - + Thi công hồ lăng.
 - + Các công trình phụ trợ như: Văn phòng, nhà ở công nhân, kho xưởng, trạm nghiền sàng....
11. Công tác bảo vệ môi trường, an toàn và phòng chống cháy nổ: tuân thủ các Quy định theo các quy phạm QCVN 04: 2009/BCT, QCVN 02: 2008/BCT ,TCVN 5326-2008, QCVN 05: 2012/BLĐTBXD.
12. Tổng vốn đầu tư của dự án: 14.016 triệu đồng.
13. Nguồn vốn thực hiện dự án: 30% vốn tự có của Doanh nghiệp và 70% vốn vay thương mại .
14. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.
15. Thời gian thực hiện dự án: 30 năm kể từ ngày cấp Giấy chứng nhận đầu tư.

16. Phương thức thực hiện dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý thực hiện dự án.

17. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

- Quản lý, khai thác mỏ đúng phương án đã được phê duyệt và theo quy định tại các văn bản pháp luật liên quan khác.

- Thực hiện các quy định về an toàn lao động, vệ sinh môi trường trong khu vực khai thác khoáng sản và theo quy định tại các văn bản pháp luật liên quan khác.

Điều 2. Giám đốc Công ty TNHH Anh Thắng, Giám đốc điều hành mỏ Nà Chiêm chịu trách nhiệm triển khai thi công đúng theo nội dung đã được phê duyệt tại Điều 1.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Giám đốc Công ty TNHH Anh Thắng, Giám đốc điều hành mỏ, Ban dự án, Phòng tài chính kế toán và các thành viên Công ty có trách nhiệm thi hành Quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Lưu: VP.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

**Kiểm tra thực địa khu vực đề nghị cấp Giấy phép thăm dò,
khai thác mỏ đá vôi Nà Chiêm, xã Tân Đoàn, huyện Văn Quan**

Hôm nay, vào hồi 8 giờ 30 phút, ngày 01/9/2015, Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra thực địa khu vực đề nghị cấp Giấy phép thăm dò, khai thác mỏ đá vôi Nà Chiêm, xã Tân Đoàn, huyện Văn Quan.

I. THÀNH PHẦN

1. Đại diện Sở Tài nguyên và Môi trường

- Ông: Nguyễn Hữu Trực - Trưởng phòng TNKS và Địa chất
- Ông: Lê Văn Thương - Cán bộ phòng TNKS và Địa chất

2. Đại diện Sở Công thương

- Ông: Nông Trọng Dương - Chuyên viên phòng kỹ thuật

3. Đại diện Sở Văn hóa, thể thao và Du lịch

- Bà: Nguyễn Thị Thắm - Phó trưởng phòng nghiệp vụ văn hóa
- Ông: Đinh Hồng Cương - Trưởng phòng lưu trữ tài liệu hiện vật, Ban Quản lý di tích.

4. Đại diện Sở Xây dựng

- Ông: Đồng Tuấn Huy - Chuyên viên phòng KTKH và Vật liệu xây dựng

5. Đại diện Bộ chỉ huy quân sự tỉnh

- Ông: Trần Văn Tập - Phó trưởng ban tác huấn

6. Đại diện UBND huyện Văn Quan

- Ông: Bành Văn Dân - Phó trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường.

7. Đại diện UBND xã Tân Đoàn

- Ông: Hoàng Văn Thiêm - Chủ tịch UBND

8. Đại diện Công ty TNHH Anh Thắng

- Ông: Đỗ Huy Thuyết - Giám đốc
- Ông Nguyễn Văn Lạng - Giám đốc Công ty Cổ phần tư vấn thiết kế và xây dựng Nhân Hòa (Đơn vị tư vấn).

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA

1. Vị trí

Đoàn kiểm tra đã nhận dạng địa hình khu vực, xác định tọa độ một số điểm đặc trưng bằng máy định vị vệ tinh GARMIN GPS khu vực đề nghị cấp giấy phép thăm dò, khai thác cho thấy:

- Điểm mỏ thuộc xã Tân Đoàn, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn; phù hợp với địa hình trên bản đồ khu vực hệ VN-2000 kèm theo hồ sơ của Công ty TNHH Anh Thắng.

- Khu vực đề nghị thăm dò, khai thác có diện tích 2,0 ha, được giới hạn bởi các điểm góc 1, 2, 3, 4 (Khu A, diện tích 1,5 ha) và các điểm góc 5, 6, 7, 8 (Khu B, diện tích 0,5 ha), theo hệ toạ độ VN2000 kinh tuyến trục $107^{\circ}15'$ mũi chiếu 3° . Trước đây, khu vực này đã được UBND tỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản số 89/GP-UBND ngày 18/01/2007 cho Công ty TNHH Anh Thắng, Giấy phép hết hạn từ tháng 01/2012.

Theo quy định tại Khoản 7 Điều 12 Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 09/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản, mỏ đá vôi Nà Chiêm đã được cấp giấy phép khai thác khoáng sản trước ngày 01/7/2011 nên không thuộc khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

2. Loại khoáng sản đề nghị thăm dò, khai thác: Đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường.

3. Ý kiến của các Sở, ngành:

- Điểm mỏ nằm xa khu dân cư tập chung, trong khu vực mỏ không có các công trình đường điện, giao thông, thủy lợi, các công trình công cộng khác và đảm bảo khoảng cách an toàn nổ mìn trong hoạt động khai thác.

- Khu vực thăm dò, khai thác không ảnh hưởng đến quy hoạch kế hoạch sử dụng đất của xã, huyện và quy hoạch ba loại rừng.

- Điểm mỏ phù hợp với Quy hoạch phát triển kinh tế xã hội của tỉnh, thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh; Quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng tỉnh Lạng Sơn đến năm 2020 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2384/QĐ-UBND ngày 03/12/2009.

- Trong khu vực mỏ không có các loại hình văn hóa như di tích lịch sử, khảo cổ học, danh lam thắng cảnh tôn giáo tín ngưỡng cần được bảo vệ.

- Liên quan đến lĩnh vực an ninh quốc phòng: Điểm mỏ không nằm trong đất Quốc phòng. Về việc này, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh sớm có ý kiến chính thức bằng Văn bản.

- Ý kiến của UBND huyện Văn Quan: Trong quá trình khai thác khoáng sản trước đây Công ty chưa chấp hành đầy đủ các nội dung cam kết bảo vệ môi trường (hiện tại còn bãi đất, đá thải đơn vị chưa xử lý). Đề nghị Công ty khắc phục những tồn tại nêu trên theo quy định.

4. Các vấn đề liên quan khác nếu được cấp Giấy phép thăm dò, khai thác

- Trong quá trình thăm dò, khai thác nếu có dấu hiệu, phát hiện mới về di chỉ khảo cổ, di vật, cổ vật và loại khoáng sản khác phải dừng ngay mọi hoạt động khai thác để bảo vệ và báo cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

- Phối hợp tốt với chính quyền địa phương làm tốt công tác giải phóng mặt bằng, tạo điều kiện thu hút lao động địa phương, giữ gìn an ninh trật tự khu vực.

- Cam kết với chính quyền địa phương về sử dụng phương tiện vận chuyển có tải trọng phù hợp với tải trọng thiết kế của hệ thống đường giao thông trên địa bàn và hỗ trợ kinh phí duy tu, bảo dưỡng đường giao thông hàng năm.

- Thực hiện đúng và đầy đủ các nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường, dự án cải tạo và phục hồi môi trường, thiết kế mỏ sau khi được phê duyệt.

- Thực hiện ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường, thuê đất hoạt động khoáng sản theo quy định; thăm dò, khai thác đúng vị trí, ranh giới được cấp phép, cắm mốc ranh giới khu vực mỏ; đảm bảo an toàn lao động, thực hiện đúng quy chuẩn 02 về vật liệu nổ công nghiệp trong quá trình khai thác.

III. KẾT LUẬN

Cuộc họp thống nhất điểm mỏ không nằm trong khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản và đủ điều kiện trình UBND tỉnh xem xét cấp Giấy phép thăm dò, khai thác khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường sau khi có Văn bản của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh.

Biên bản được lập tại UBND xã Tân Đoàn, hoàn thành vào hồi 11 giờ 00 phút cùng ngày, được các thành viên dự họp nhất trí thông qua, gửi các thành phần liên quan./.

ĐẠI DIỆN
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Nguyễn Hữu Trực
ĐẠI DIỆN
SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

ĐẠI DIỆN
SỞ XÂY DỰNG

Đồng Tuấn Huy
ĐẠI DIỆN
SỞ CÔNG THƯƠNG

Nguyễn Thị Thắm
ĐẠI DIỆN
UBND HUYỆN VĂN QUAN

Bành Văn Dân
ĐẠI DIỆN
CÔNG TY TNHH ANH THẮNG

Đỗ Huy Thuyết

Nông Trọng Dương
ĐẠI DIỆN
BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH

Trần Văn Tập
ĐẠI DIỆN
UBND XÃ TÂN ĐOÀN * CHỦ TỊCH
XÃ TÂN ĐOÀN * NPS

Hoàng Văn Thiêm